

Bản án số: 57/2024/DS-PT

Ngày 25 - 01 - 2024

V/v Tranh chấp liên quan đến tài sản bị  
cưỡng chế để thi hành án.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Bùi Thị Phương Loan

**Các Thẩm phán:**

Ông Hồ Minh Tấn

Ông Đỗ Cao Khánh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Ngọc Trâm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 568/2023/TLPT-DS ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc: “Tranh chấp liên quan đến tài sản bị cưỡng chế để thi hành án”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 278/2023/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 16/2023/QĐ-PT ngày 08 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Trần Hùng sinh năm 1956.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** Ông Đào Công K, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Số 10D, Lê Hồng Phong, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** 1. Ông Trần Quốc T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

2. Bà Trần Tú Y, sinh năm 1980 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số 45/5, Lâm Thành Mậu, khóm 3, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Quốc Tánh:** Bà Trần Tú Yến, sinh năm 1980 (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Địa chỉ: Số 3, đường Huyền Trân Công Chúa, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Lưu Hoàng Dinh - Chấp hành viên.

2. Bà Võ Thị Ngọc Dung, sinh năm 1967 (có mặt).

3. Ông Trương Thành Công, sinh năm 1960 (có mặt)  
Cùng địa chỉ: Số 41, Lý Thường Kiệt, khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

4. Bà Quách Mỹ Quang, sinh năm 1958 (vắng mặt).

5. Anh Trần Quốc Tĩnh, sinh năm 1982 (vắng mặt).

6. Anh Trần Quốc Tịnh, sinh năm 1983 (vắng mặt).

7. Chị Trần Như Khương, sinh năm 1999 (vắng mặt).

8. Chị Lê Thị Tuyết Hạnh, sinh năm 1987 (vắng mặt).

9. Cháu Trần Quốc Tính, sinh năm 2008 (vắng mặt).

*Người đại diện hợp pháp của cháu Tính:* Anh Trần Quốc Tịnh và chị Lê Thị Tuyết Hạnh.

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Trần Hùng S là nguyên đơn.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn, ông Trần Hùng S do người đại diện theo ủy quyền trình bày:*  
Theo Bản án số 90/2021/DS-PT ngày 28/4/2021 của Tòa án tỉnh Cà Mau tuyên xử buộc ông Trần Quốc T và bà Trần Tú Y (con trai và con dâu của ông S) có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Công, bà Dung số tiền 1.997.910.000 đồng. Ngày 17/5/2021, Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau đã tiến hành kê biên, xử lý tài sản của ông T và bà Y, trong đó có căn nhà tường cùng 700m<sup>2</sup> đất và một số cây trái, cây kiểng do ông S trồng. Ông S cho rằng, trong phần tài sản kê biên trên, ông S xác định phần nhà tường và 700m<sup>2</sup> đất là của ông S. Phần đất của anh T và chị Y là 213,9m<sup>2</sup>. Việc anh T và chị Y đưa tài sản trên của ông S vào cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau kê biên, ông S không đồng ý. Nguồn gốc phần đất này ông S cho rằng vào tháng 9/2015 ông S cho vợ chồng anh Tánh và chị Yến mượn 200.000.000 đồng để nhận chuyển nhượng khoảng 700m<sup>2</sup> đất của ông Trương Tấn Lộc và có thỏa thuận sau khi nhận chuyển nhượng thì anh Tánh và chị Yến cho ông S mượn toàn bộ diện tích đất này để cất nhà, anh Tánh và chị Yến chỉ đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau đó khoảng 01 năm, ông S chuẩn bị cất nhà nên đã thỏa thuận nhận chuyển nhượng lại phần đất do anh Tánh và chị Yến đứng tên với giá 600.000.000 đồng. Do thời điểm này, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh Tánh và chị Yến đang thế chấp ngân hàng nên không thực hiện việc chuyển tên được. Vào ngày 12/5/2022 Ngân hàng HDBank phát thông báo thu hồi nợ quá hạn yêu cầu ông Tánh và bà Yến thanh toán nợ nếu không trả ngân hàng sẽ làm thủ tục phát mãi tài sản nên ông S đã trả phần tiền nợ ngân hàng thay cho anh Tánh và chị Yến là 722.820.000 đồng để nhận lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để làm thủ tục chuyển nhượng nhưng do tài sản trên đang bị Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà M kê biên để thi hành án cho ông Trương Thành Công và bà Võ Thị Ngọc Dung nên ông S không chuyển tên được. Hiện nay ông S yêu cầu Tòa án công nhận căn nhà nêu trên và 700m<sup>2</sup> đất (trong đó có 300m<sup>2</sup> đất thổ cư và 400m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm) và toàn bộ cây trồng trên đất tại ấp 1, xã Tắc Vân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thuộc thửa số 190, tờ bản đồ số 7 là tài sản thuộc sở hữu của ông S. Trường hợp không chấp nhận yêu cầu của ông S thì yêu cầu anh Tánh và chị Yến hoàn trả cho ông giá trị căn nhà là 800.000.000 đồng, giá trị đất là 722.000.000 đồng,

chi phí san lấp các ao trũng là 400.000.000 đồng, giá trị cây trồng trên đất là 70.000.000 đồng. Tổng cộng là 1.992.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của ông S yêu cầu Tòa án công nhận cho ông S phần diện tích nhà và đất đã xây cất nhà diện tích là 140m<sup>2</sup>, phần còn lại đồng ý giao cơ quan Thi hành án phát mãi để thi hành án. Không yêu cầu đối với cây trồng trên đất.

*Bị đơn, chị Trần Tú Y và đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Quốc Tánh trình bày:* Chị Yến thừa nhận vào tháng 9/2015 vợ chồng chị có mượn của ông Trần Hùng Sơn (là cha chồng) số tiền 200.000.000 đồng để nhận chuyển nhượng đất của ông Trương Tấn Lộc và có thỏa thuận sau khi nhận chuyển nhượng đất sẽ cho ông S mượn phần đất này để cất nhà. Khoảng 01 năm sau, vợ chồng chị đồng ý chuyển nhượng lại cho ông S toàn bộ phần đất trên với giá 600.000.000 đồng, hai bên chỉ thỏa thuận miệng, không có làm giấy tờ. Do sổ đỏ đang thế chấp để vay Ngân hàng nên chưa thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được. Vào ngày 12/5/2022, do khoản nợ Ngân hàng HD Bank đã thông báo thu hồi nợ quá hạn nên ông S đã trả nợ thay cho vợ chồng chị để lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và làm thủ tục chuyển nhượng nhưng do toàn bộ phần tài sản nhà và đất nêu trên cùng với cây ăn trái, cây kiểng trên phần đất này đã bị kê biên thi hành án cho ông Công và bà Dung nên vợ chồng chị không thực hiện hợp đồng chuyển nhượng đất với ông S được. Do đó, chị Yến yêu cầu Tòa án công nhận toàn bộ tài sản là nhà và đất cùng với các cây trồng trên đất cho ông Trần Hùng S. Trường hợp Tòa án không chấp nhận yêu cầu công nhận nhà và đất thuộc quyền sở hữu của ông S thì chị Yến và anh Tánh đồng ý hoàn trả cho ông S tổng cộng số tiền là 1.922.000.000 đồng, trong đó giá trị căn nhà là 800.000.000 đồng, giá trị đất là 722.820.000 đồng, chi phí san lấp ao trũng là 400.000.000 đồng. Đối với chi phí đo đạc, bị đơn đồng ý hoàn trả lại cho nguyên đơn.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lưu Hoài Đình, Đại diện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau trình bày:* Chi Cục THADS đang tổ chức thi hành Bản án số 213/2020/DS-ST ngày 30/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau và Bản án số 90/2021/DS-PT ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đối với ông Trần Quốc Tánh và bà Trần Tú Yến. Ngày 06/7/2021 Chấp hành viên Chi cục THADS thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 99/QĐ-CCTHADS kê biên toàn bộ tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số 190, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh C.; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 08/6/2017 cho ông Trần Quốc Tánh và bà Trần Tú Yến đứng tên, đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh – Chi nhánh Cà Mau, để đảm bảo thi hành bản án. Do tài sản còn đang tranh chấp với ông Trần Hùng S vì vậy việc thi hành án bị tạm dừng để ông S khởi kiện. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà M không đồng ý yêu cầu của ông S với anh Tánh và chị Yến về việc công nhận tài sản nhà và đất nêu trên thuộc quyền sử dụng cho ông S

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Võ Ngọc Dung và ông Trương Thành Công trình bày:* Hiện Chi Cục THADS đang tổ chức thi hành Bản án số 213/2020/DS-ST ngày 30/12/2020 và Bản án số 90/2021/DS-PT ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đối với ông Trần Quốc T và bà Trần Tú Y. Là người phải thi hành án cho ông Công và bà Dung. Ngày 06/7/2021, Chi cục THADS thành phố Cà Mau ban hành Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 954415, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 08/6/2017 cho ông Trần Quốc T và bà Trần Tú Y. Tài sản nêu trên là của ông T và bà Yên, không có bất kỳ tài sản nào của ông Trần Hùng Sơn trên đất nhưng ông Tánh và bà Yên đồng ý yêu cầu công nhận nhà đất cho ông S thì ông Tánh và bà Yên không còn tài sản để thi hành án. Vì vậy ông Công và bà Dung yêu cầu Tòa án không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông S.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Quách Mỹ Quang là vợ ông S cùng với anh Trần Quốc Tình, anh Trần Quốc Tịnh, chị Trần Như Khương, chị Lê Thị Tuyết Hạnh là con và dâu ông S thống nhất theo lời trình bày và yêu cầu của ông S.*

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số 278/2023/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:*

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hùng S đối với anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yên về việc công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất diện tích 700m<sup>2</sup> đất và công nhận quyền sở hữu nhà và cây trồng trên đất có diện tích 700m<sup>2</sup> thuộc thửa số 190, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh C. thuộc quyền sở hữu của ông S.

Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Trần Hùng S với anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yên vô hiệu.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Trần Hùng S và anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yên về việc anh Tánh và chị Yên trả cho ông S tổng số tiền 1.922.000.000 đồng (trong đó giá trị quyền sử dụng đất là 722.000.000 đồng, chi phí san lấp 400.000.000 đồng, giá trị căn nhà là 800.000.000 đồng).

Buộc ông Trần Hùng S và những người trong gia đình ông S phải di dời và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 954415, số vào sổ CS 00236, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 08/6/2017 cho anh Trần Quốc Tánh và chị Trần Tú Yên.

*Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.*

Ngày 08/11/2023 nguyên đơn là ông Trần Hùng S kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông S.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người đại diện theo ủy quyền của ông S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và tranh luận cho rằng việc ông S nhận chuyển nhượng nhà và đất của anh Tánh và chị Yên không có làm văn bản nhưng đã qua ông S đã trả nợ cho Ngân hàng số tiền 722.000.000 đồng thay cho anh Tánh và chị Yên và hiện nay đang giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh Tánh và chị Yên đứng tên, do đó yêu cầu Tòa án công nhận nhà và đất là của ông S.

Chị Yến tranh luận cho rằng hiện nay chị đã chuyển nhượng diện tích 700m<sup>2</sup> đất do vợ chồng chị đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông S nên chị yêu cầu công nhận nhà và đất thuộc quyền sử dụng của ông S. Đối với khoản nợ phải thi hành cho ông Công và bà Dung thì chị Yến đồng ý thi hành án nhưng hiện tại chị không còn tài sản để thi hành án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông S. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trần Hùng S, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CH 954415, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 08/6/2017 cho anh Trần Quốc Tánh và chị Trần Tú Yến đứng tên với diện tích là 913,9m<sup>2</sup> cùng với Giấy phép xây dựng số 972/GPXD do UBND thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cấp ngày 04/11/2019 cho anh Tánh, chị Yến. Do đó, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu của anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yến. Ông S cho rằng đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của anh Tánh và chị Yến với diện tích khoản 700m<sup>2</sup> giá 600.000.000 đồng vào năm 2017 nhưng việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các bên không có làm văn bản không được công chứng, chứng thực theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 167 Luật Đất đai năm 2013. Do đó không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của ông S về việc đã nhận chuyển nhượng đất của anh Tánh và chị Yến. Vào ngày 04/11/2019, anh Tánh và chị Yến xin cấp phép xây dựng và được UBND thành phố Cà Mau cấp giấy phép số 972/GPXD để xây dựng nhà ở. Đến ngày 09/4/2022, anh Tánh và chị Yến đã thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giấy phép xây dựng để vay vốn tại Ngân hàng TMCP phát triển thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Cà Mau (HDBank). Trong thời gian này, anh Tánh và chị Yến đang phải thi hành Bản án số 213/2020/DS-ST ngày 30/12/2020 và Bản án số 90/2021/DS-PT ngày 28/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, người được thi hành án là ông Trương Thành Công và bà Võ Thị Ngọc Dung nên Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau ban hành Quyết định số 99/QĐ-CCTHADS về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để thi hành án. Do đó, vào ngày 16/5/2022 ông S đã trả nợ cho Ngân hàng HDBank số tiền 722.820.000 đồng thay cho anh Tánh và chị Yến để nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh Tánh và chị Yến. Mặc dù ông S cho rằng ông trả nợ cho Ngân hàng HDBank để nhận chuyển nhượng đất được chị Yến và anh Tánh thừa nhận, tuy nhiên do tại thời điểm này tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của chị Yến và anh Tánh đang bị kê biên để thi hành án cho ông Công và bà Dung, do đó theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 188 Luật Đất đai năm 2013 ông S không đủ điều kiện để thực hiện việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất

của anh Tánh và chị Yên. Do đó không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông S.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông S yêu cầu công nhận phần đất có nhà ông S cùng với bà Quách Mỹ Quang, anh Trần Quốc Tình, anh Trần Quốc Tịnh, chị Trần Như Khương, chị Lê Thị Tuyết Hạnh và cháu Trần Quốc Tính đang ở có diện tích 140m<sup>2</sup> cho ông S nhưng do phần nhà và đất gắn liền với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của anh Tánh và chị Yên đang bị kê biên để thi hành án không được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau và ông Công, bà Dung đồng ý, do phần tài sản còn lại không đủ để thi hành án nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông S.

[3] Đối với yêu cầu của ông S về việc yêu cầu anh Tánh và chị Yên hoàn trả giá trị căn nhà là 800.000.000 đồng, giá trị đất là 722.000.000 đồng, chi phí san lấp các ao trũng là 400.000.000 đồng, tổng cộng là 1.922.000.000 đồng được chị Yên và anh Tánh đồng ý nên cấp sơ thẩm ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông S không có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông S nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông S.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do ông S là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Trần Hùng S. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 278/2023/DS-ST ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Tuyên xử

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hùng S đối với anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yên về việc công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất diện tích 700m<sup>2</sup> đất và công nhận quyền sở hữu nhà và cây trồng trên đất có diện tích 700m<sup>2</sup> thuộc thửa số 190, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại ấp 1, xã T, thành phố C, tỉnh C. thuộc quyền sở hữu của ông S.

2. Tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Trần Hùng S với anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yên vô hiệu.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Trần Hùng S và anh Trần Quốc Tánh, chị Trần Tú Yên về việc anh Tánh, chị Yên trả cho ông S tổng số tiền 1.922.000.000 đồng (*Một tỷ chín trăm hai mươi hai triệu đồng*). Trong đó giá trị quyền sử dụng đất là 722.000.000 đồng, chi phí san lấp 400.000.000 đồng, giá trị căn nhà là 800.000.000 đồng.

Buộc ông Trần Hùng S và những người trong gia đình ông S bà Quách Mỹ Quang, anh Trần Quốc Tinh, anh Trần Quốc Tinh, chị Trần Như Khương, chị Lê Thị Tuyết Hạnh phải di dời và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 954415, số vào sổ CS 00236, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 08/6/2017 cho anh Trần Quốc Tánh và chị Trần Tú Yên.

3. Về chi phí tổ tụng khác: Buộc ông Trần Quốc Tánh, bà Trần Tú Yên trả cho ông Trần Hùng S chi phí đo đạc số tiền là 6.306.660 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Hùng S được miễn án phí. Anh Trần Quốc Tánh và chị Trần Tú Yên phải chịu 69.660.000 đồng (chưa nộp).

5. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Hùng S được miễn.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN –  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Cao Khánh**

**Hồ Minh Tấn**

**Bùi Thị Phương Loan**

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi Cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THÂM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Phương Loan**



